TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI NƯỚC** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/DS-ST
Ngày 28-4-2021
"V/v tranh chấp
hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mầm

Ông Võ Tấn Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa*:** Bà Trần Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 342/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 12 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Phạm Hồng S, sinh năm 1977 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Số 23, đường TPX, khóm a, phường b, thành phố CM, tỉnh CM

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Cao Thanh T, sinh năm 1977 (Có mặt).

Địa chỉ cư trú: Số 23, đường Trương Phùng Xuân, khóm 5, phường 8, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; Là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Theo văn bản ủy quyền ngày 28 tháng 01 năm 2021).

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn E, sinh năm 1954 (Vắng mặt)

Bà Trần Thị B, sinh năm 1954 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp BT, xã ĐT, huyện CN, tỉnh CM.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 9 năm 2020 trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Cao Thanh T trình bày:

Vào ngày 04/01/2019 dương lịch ông Nguyễn Văn E và bà Trần Thị B có hỏi vay của bà S số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng). Sau khi thỏa thuận hai bên đi đến thống nhất lập hợp đồng vay tài sản và công chứng tại Văn phòng công chứng Đất Mũi. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà S cho bà Trần Thị B và ông Nguyễn Văn E vay số tiền 300.000.000 đồng, lãi suất do hai bên thỏa thuận ở ngoài không ghi trong hợp đồng, việc trả lãi hàng tháng, thời hạn vay là 12 tháng kể từ ngày ký công chứng. Để đảm bảo cho khoản vay thì ông E và bà B có thế chấp Quyền sử dụng đất số C000623, tờ bản đồ số 07, thửa số 0744 diện tích 15.420m^2 tọa lạc tại ấp Bào Tròn, xã Đông Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau do ông Nguyễn Văn E đứng tên quyền sử dụng cho bà S. Sau khi vay thì ông E và bà B không thực hiện đúng như cam kết việc trả lãi hàng tháng, hết thời hạn vay bà S đã đến nhà yêu cầu ông E và bà B thực hiện nghĩa vụ thanh toán vốn và lãi nhưng ông E và bà B chỉ trả được 200.000.000 đồng tiền vốn, phần vốn còn lại 100.000.000 đồng ông E và bà B cứ hẹn nhưng không thực hiện đổ lỗi cho gia đình, con cái và không có thiện chí trả nợ. Nay bà S yêu cầu ông Nguyễn Văn E và bà Trần Thị B có nghĩa vụ liên đới trả cho bà S số tiền nợ gốc còn lại là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), không yêu cầu tính lãi.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn không yêu cầu xử lý phát mãi tài sản thế chấp theo thỏa thuận trong hợp đồng vay mà đồng ý trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông E và bà B khi ông E và bà B thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ.

Đối với ông Nguyễn Văn E và bà Trần Thị B, Tòa án đã tống đạt Thông báo thụ lý vụ án và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Tòa án cũng đã triệu tập ông E và bà B để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng ông E và bà B đều vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ

luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà nguyên đơn, buộc vợ chồng ông Nguyễn Văn E và bà Trần Thị B liên đới trả cho nguyên đơn số tiền nợ vay 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng). Ngay sau khi ông E và bà B thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì bà S có nghĩa vụ trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 0744, tờ bản đồ số 07, tọa lạc tại ấp Bào Tròn, xã Đông Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau cho ông E và bà B.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Nguyễn Văn E và bà Trần Thị B phải chịu theo quy định của pháp luật.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Về tố tụng: Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa nguyên đơn bà Phạm Hồng S với bị đơn ông Nguyễn Văn E và bà Trần Thị B là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" được quy định tại Điều 463 Bộ luật Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Bị đơn ông E và bà B có địa chỉ tại ấp BT, xã ĐT, huyện CN, tỉnh CM nên Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng theo quy đinh tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tòa án đã triệu tập ông Nguyễn Văn E và bà Trần Thị B hợp lệ để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm đến lần thứ hai nhưng ông E và bà B vắng mặt không lý do. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước xét xử vắng mặt đối với ông E và bà B theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án:

Hội đồng xét xử nhận thấy, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có cung cấp cho Tòa án Hợp đồng vay tài sản đề ngày 04/01/2019 có công chứng tại Văn phòng Công chứng Đất Mũi, nội dung thể hiện "... *<u>Điều 1:</u> Bên A đồng ý cho bên B vay số tiền là 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng). Thời hạn vay: 12 tháng, kể từ ngày ký công chứng*..." cuối văn bản còn có chữ ký của bên vay là ông Nguyễn Văn E và bà Trần Thị B. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập xét xử nhưng ông E và bà B đều vắng mặt không có lý do và không có ý kiến phản đối với yêu cầu của nguyên đơn. Từ đó, cho thấy ông E và bà B vay tiền của nguyên đơn là thực tế có xảy ra. Do đó, việc nguyên

đơn khởi kiện yêu cầu buộc ông E và bà B có nghĩa vụ liên đới trả số tiền vay vốn 100.000.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về tiền lãi cho vay: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Đối với việc thế chấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số C000623 tại ấp Bào Tròn, xã Đông Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau, nguyên đơn không yêu cầu xử lý phát mãi tài sản thế chấp nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét. Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn về việc trả lại cho ông Nguyễn Văn E và bà Trần Thị B bản chính giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số C000623 do ông Nguyễn Văn E đứng tên quyền sử dụng sau khi ông E và bà B thanh toán xong khoản nợ.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự có giá ngạch buộc ông E và bà B phải chịu là 5.000.000 đồng, theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 26; 35; 39; 147, 227, 244, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Hồng S đối với ông Nguyễn Văn E và bà Trần Thị B.

Buộc ông Nguyễn Văn E và bà Trần Thị B có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phạm Hồng S số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bà S có đơn yêu cầu thi hành án, ông E và bà B không thi hành khoản tiền nêu trên thì ông E và bà B phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Bà Phạm Hồng S có nghĩa vụ trả lại cho ông Nguyễn Văn E và bà Trần Thị B bản chính giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số C000623 do ông Nguyễn Văn E đứng tên quyền sử dụng sau khi ông E và bà B thanh toán xong khoản nợ.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông Nguyễn Văn E và bà Trần Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật. Bà Phạm Hồng S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Bà S có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 2.500.00 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005950 ngày 08/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Bà S được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí nêu trên tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bà Phạm Hồng S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Văn E và bà Trần Thị B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Nguyễn Văn Đệ